

**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2023**



**CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI THỦY NGUYÊN**
MSDN: 0200165520

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /CBTT-TLTN

Thủy Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

+ Người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

Ông Nguyễn Văn Tùng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

+ Cấp phó người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

Ông Lê Anh Quân - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ông Lê Khắc Nam - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ông Nguyễn Đức Thọ - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ông Nguyễn Hoàng Minh Cường - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải

Phòng.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI
DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (Nêu nội dung tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	1380/QĐ-UBND	17/7/2009	Quyết định về việc chuyển Công ty Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên thành Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
2	2619/QĐ-UBND	09/10/2018	Về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
3	2351/QĐ-UBND	01/10/2019	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
4	237/QĐ-UBND	30/01/2023	Quyết định phê duyệt khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
5	621/QĐ-UBND	10/3/2023	Quyết định phê duyệt diện tích được hỗ trợ kinh phí thủy lợi nội đồng năm 2023 trên địa bàn thành phố
6	1161/QĐ-UBND	04/5/2023	Quyết định về việc điều chỉnh dự toán kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023
7	1404/QĐ-UBND	24/5/2023	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 của công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên

8	2019/QĐ-UBND	14/7/2023	Quyết định về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ bảo trì, sửa chữa TSCĐ từ nguồn kinh phí cho ngân sách hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023
9	22/2023/QĐ-UBND	19/7/2023	Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính về thủy lợi, đề điều trên địa bàn thành phố Hải Phòng
10	2217/QĐ-UBND	01/8/2023	Quyết định về việc giao 1 số chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2023 để giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước
11	3220/QĐ-UBND	16/10/2023	Quyết định phê duyệt điều chỉnh khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
12	3673/QĐ-UBND	06/11/2023	Quyết định phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
13	3854/QĐ-UBND	15/11/2023	Quyết định phê duyệt quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022
14	4231/QĐ-UBND	08/12/2023	Quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ bảo trì, sửa chữa tài sản cố định từ nguồn kết dư kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: Liệt kê thông tin cụ thể.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Trần Ngọc Đức	1963	Kỹ sư Thủy lợi	14 năm	- Phó Chi cục Trưởng Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão Hải Phòng. - Phó trưởng Kinh tế ngành 2 Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng.
2	Lại Văn Trác	1973	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Kỹ sư Thủy lợi	7 năm	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
3	Nguyễn Trần Quỳnh	1977	Thạc sỹ quản lý kinh tế Kỹ sư Thủy lợi	8 năm	Trưởng phòng Quản lý nước và công trình công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
4	Phạm Đức	1975	Thạc sỹ quản lý kinh tế Kỹ sư công trình thủy lợi	4 năm	Giám đốc Xí nghiệp thi công xây lắp công trình- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên

5	Lê Thị Thanh Hương	1978	Thạc sỹ Cử nhân kinh tế	14 năm	Quyền Trưởng phòng Kế toán công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
---	--------------------	------	----------------------------	--------	---

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Hệ số lương theo Phụ lục I Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016; Mức lương theo Phụ lục II Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 (ĐVT: 1.000đ)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Trần Ngọc Đức	Chủ tịch công ty	25.000	6,64	300.000	40.800
2	Lại Văn Trác	Tổng Giám đốc	24.000	6,31	288.000	40.800
3	Nguyễn Trần Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	21.000	5,65	252.000	40.800
4	Phạm Đức	Phó Tổng Giám đốc	21.000	5,32	252.000	40.800
5	Lê Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	19.000	5,32	228.000	40.800

3. Hoạt động của Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm....

BẢNG SỐ 4: CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (Nếu nội dung tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	02/QĐ-TLTN	10/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành nội quy lao động năm 2023
2	03/QĐ-TLTN	10/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế thi đua, khen thưởng, kỷ luật công ty năm 2023
3	04/QĐ-TLTN	10/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên năm 2023
4	05/QĐ-TLTN	10/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế nội bộ năm 2023
5	06/QĐ-TLTN	10/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023
6	08/QĐ-TLTN	10/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế nâng bậc lương, chỉnh ngạch lương đối với người lao động năm 2023
7	15/QĐ-TLTN	22/02/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc giao nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023 cho các đơn vị cơ sở trực thuộc

				công ty
8	93/QĐ-TLTN	02/6/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc nâng bậc lương đợt 1 năm 2023
9	93/QĐ-TLTN	28/6/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế xếp lương, trả lương và phụ cấp lương công ty năm 2023
10	254/QĐ-TLTN	21/11/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc nâng bậc lương đợt 2 năm 2023
11	256/QĐ-TLTN	22/11/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
12	292/QĐ-TLTN	29/12/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc khen thưởng thi đua, xếp loại lao động đối với các cá nhân, tập thể trong phong trào thi đua năm 2023

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là KSV	Tỷ lệ tham dự họp
1	Phạm Đình Hồng	1969	Cử nhân Kinh tế	Kiểm soát viên công ty	02/02/2017-25/4/2023	100%
2	Nguyễn Thị Phan Hiền	1970	Cử nhân Kế toán	Kiểm soát viên công ty	25/4/2023	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1	16/BC-KSV-TLTN	01/02/2023	Báo cáo tự giám sát về tình hình chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu của Kiểm soát viên năm 2022	
2	230/BC-KSV	09/8/2023	Báo cáo Kiểm soát viên về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quy định của Chủ sở hữu trong công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên 6 tháng đầu năm 2023	

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

TT	Số văn bản	Ngày	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1				

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người có liên quan
----	----------------------	------------------	--	---	---	---------------------------------------

1	Trần Ngọc Đức	Chủ tịch Công ty	Số 50B, ngõ 384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015		
	Trần Ngọc Quảng	Bố đẻ		04/5/2015	11/6/2022	Đã mất năm 2022
	Nguyễn Thị Cậy	Mẹ đẻ	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015		
	Nguyễn Thị Thu Thủy	Vợ	Số 50B, ngõ 384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015		
	Vũ Thị Bích Ngọc	Con nuôi	Số 50B, ngõ 384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	30/12/2020		
	Trần Thị Biên	Chị gái	Số nhà 435 Trần Thái Tông, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	04/5/2015		
	Trần Văn Toàn	Anh rể	Số nhà 435 Trần Thái Tông, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	04/5/2015		
	Trần Thị Khu	Chị gái	Lô 22, Đông Khê, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015		
	Nguyễn Đình Cải	Anh rể	Lô 22, Đông Khê, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015		
	Trần Thị Đông	Em gái	Sở XD Bà Rịa-Vũng Tàu; nhà số 10, Bến Nôm, TP Vũng Tàu	04/5/2015		
	Vũ Văn Hình	Em rể	Nhà số 10, Bến Nôm, TP Vũng Tàu	04/5/2015		
	Trần Thị Y	Em gái	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015		
	Trần Văn Lưu	Em rể	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015		
	Trần Văn Sáng	Em trai	Nhân viên Bệnh viện Phú Xuyên, Hà Nội	04/5/2015		
	Trần Thị Cúc	Em dâu	Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, HN	04/5/2015		
	Trần Văn Thụ	Em trai	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015		
	Vũ Thị Huế	Em dâu	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015		
	Trần Văn Thu	Em trai	Sinh sống tại Australia	04/5/2015		
	Nguyễn Thị Uyên	Em dâu	Sinh sống tại Australia	04/5/2015		
	Nguyễn Hữu Huy	Bố vợ	Nhà số 4C15/313 Đà Nẵng, Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015		
	Nguyễn Thị Mai	Mẹ vợ	Nhà số 4C15/313 Đà Nẵng, Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015		

2	Nguyễn Thị Phan Hiên	Kiểm soát viên công ty	119/788, Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Văn Thảo	Chồng	119/788, Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng			
	Trần Thị Thảo Ngân	Con đẻ	14 Lý Nam Đế, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội			
	Trần Anh Đức	Con đẻ	119/788, Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng			
	Nguyễn Đình Tế	Bố đẻ		25/4/2023	25/4/2023	Đã mất năm 2015
	Phan Thị Hộ	Mẹ đẻ	Số 38/739 Nguyễn Văn Linh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Huy Tuấn	Anh trai		25/4/2023	25/4/2023	Đã mất năm 2020
	Bùi Thị Liên	Chị dâu	Số 38/739 Nguyễn Văn Linh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Thị Phan Huệ	Chị gái	Số 18 đường số 4 Waterfront khu đô thị Cầu Rào 2, Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Trọng Hoàng	Anh rể	Số 18 đường số 4 Waterfront khu đô thị Cầu Rào 2, Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Huy Tuyền	Em trai	Số 6/788 Thiên Lôi, Dương Kinh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Vũ Thị Bích Diệp	Em dâu	Số 6/788 Thiên Lôi, Dương Kinh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Quốc Luận	Bố chồng		25/4/2023	25/4/2023	Đã mất năm 2019
	Nguyễn Thị Toàn	Mẹ chồng	Khu dân cư Bắc Hải, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng	25/4/2023		
3	Lại Văn Trác	Tổng Giám đốc	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Văn Choóc	Bố đẻ	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lưu Thị Lạm	Mẹ đẻ	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Nguyễn Thị Minh Bình	Vợ	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		



	Lại Đức Minh	Con đẻ	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Minh Tâm	Con nuôi	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Thanh Chuân	Em trai	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Phạm Thị Oanh	Em dâu	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Thị Lan	Em gái	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Bùi Doãn Hùng	Em rể	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Thị Lưu	Em gái	Thôn An Thắng, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Phạm Văn Thắng	Em rể	Thôn An Thắng, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Nguyễn Khắc Cẩn	Bố vợ		26/11/2018	26/11/2018	Đã mất năm 2009
	Phạm Thị Huân	Mẹ vợ	Thôn Mỹ Liệt, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
4	Nguyễn Trần Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Phố Mới, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn Đức Sỏ	Bố đẻ		28/01/2016	28/01/2016	Đã mất năm 2004
	Trần Thị Mão	Mẹ đẻ	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn Thị Lệ	Vợ	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn An Ninh	Con đẻ	Phố Mới, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn Quỳnh Trang	Con đẻ	Phố Mới, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn Đức Sơn	Em trai	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn Thị Thu Hà	Em dâu	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
	Nguyễn Hữu Huynh	Bố vợ	Xã An Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		

	Đinh Thị Phương	Mẹ vợ	Xã An Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016		
5	Phạm Đức	Phó Tổng Giám đốc	Tổ 5 thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Văn Tuyên	Bố đẻ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Nguyễn Thị Thên	Mẹ đẻ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Thị Thu Hà	Vợ	Tổ 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Nhật Anh	Con đẻ	Tổ 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Hoàng Nam	Con đẻ	Tổ 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Văn Thế	Em trai	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Tiến Dũng	Bố vợ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Thị Tuyết	Mẹ vợ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
6	Lê Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	Tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Lê Xuân Nôi	Bố đẻ	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Vũ Thị Chát	Mẹ đẻ	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Nguyễn Trịnh Thương	Chồng	Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009	2012	Ly hôn
	Nguyễn Thị Phương Thảo	Con đẻ	Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Nguyễn Thị Mỹ Vân	Con đẻ	Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Lê Xuân Trường	Anh trai	Tổ 8 khu 9A phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	02/10/2009		
	Nguyễn Thị Kim Ngân	Chị dâu	Tổ 8 khu 9A phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	02/10/2009		
	Lê Xuân Đại	Em trai	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		

	Phạm Thị Mai Anh	Em dâu	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Nguyễn Chí Thời	Bố chồng	Xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009	2012	Ly hôn năm 2012
	Đàm Thị Kim	Mẹ chồng	Xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009	2012	Ly hôn năm 2012

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT/ ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Không có				

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;

(4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay....)

(5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD....);

(6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của công ty (người): 241 người.

- Mức lương trung bình người lao động/ năm (triệu đồng): 80,24 triệu đồng.

- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 21,52 triệu đồng.